

Thomas Gunzig

Con hươu cao cổ

Sự việc đã xảy ra như tất cả mọi lần. Từ một câu chuyện ngu xuẩn như một vết bẩn trên tủ lạnh, hay một cái mùi đáng ngờ phát hiện thấy trong tủ tường mà sau khi đã xem xét điều tra thì chỉ là mùi thiu của một nửa con vịt quay tưởng đã quẳng vào sọt rác bốn ngày nay rồi. Thế là cũng như mọi lần, cuộc cãi cọ chuyển nhanh chóng không thể nào kiềm chế sang những lời bắt bẻ chê trách, khái quát và trừu tượng hơn một vết bẩn hay một mùi hôi gì đó của ngày thường, một khu vực mà những tay phi công trên đường bay của họ thường gọi là “khu vực bị nhiễu”, mà khi bay qua họ khuyến cáo hành khách phải thắt dây an toàn thật chắc và đừng hút thuốc lá.

Cathy lại “tái bản” cả cái “bài ca ra trận” của cô ta, đòi chồng phải thề thốt, phải hy sinh, phải có những bằng chứng xác thực của tình yêu; còn Bob thì, như mọi lần, đã chịu khó ngồi nghe tất cả, từ đầu đến cuối, cổ rút xuống, cố gắng làm như một con chó bị đòn dù anh ta biết rằng cái thái độ chịu đựng ấy chỉ làm cho cơn giận của vợ ngày càng thêm dữ dội hơn.

Như mọi lần, sau một khoảnh khắc nhất định im lặng nghe vợ thốt ra những tràng câu kể con cá con kê, anh ta mới dè dặt nói lên một câu chửi thề vô bằng cứ nhằm “gây tác động mạnh”. Anh ta nói một câu kiểu như (anh ta thường làm ra vẻ nói xong quên ngay): “Dầu sao một con đi xồ xề như cô cũng đã quá thạo nghề yêu đương lắm rồi! Đồ nhà thổ - khôn nạn!”. Và, cũng như mọi lần, lợi dụng sự im lặng nặng nề tiếp theo sau sự giận dữ của anh, anh bước ra khỏi cửa leo lên xe đi lang thang một hồi, để cho cơn giận vui dần đi cùng với động tác của chiếc cần gạt tuyết ở mặt kính xe, cho đến

khi chỉ còn đọng lại trong lòng một cục to buồn hận. Đó là dấu hiệu đã đến lúc phải về nhà cố gắng hàn gắn sự đổ vỡ của gia đình.

Nhưng ngày hôm đó, trái với cái gọi là “tiến độ thường ngày của những cuộc cãi lộn giữa Cathy và Bob” (đầu tiên là nhận xét, rồi tranh luận, rồi cãi cọ, rồi chửi rửa, rồi Bob bỏ đi, rồi Bob trở về, rồi Bob giả vờ dối thêm chút ít, rồi những bước đầu xích lại với nhau, rồi làm lành), khi Bob trở về cái căn phòng chật hẹp họ vẫn thường ở với nhau thì thấy căn phòng trống vắng, đèn tắt và chiếc áo choàng của Cathy mất biến. Bob xem kỹ lại thì cả bàn chải đánh răng, cái túi trang điểm, cái máy sấy tóc bán chuyên nghiệp của cô ta cùng với vài thứ áo quần để thay cũng biến đâu mất. Không một lời nói, không một câu nhắn nhủ nào để lại trên máy. Chẳng có gì sát; tình hình này chẳng giống như mọi lần. Bob thấy lạnh ở lưng. Anh cảm thấy cơn giận của anh đang tan đi và như có cái gì bập bênh đang nhẹ nhàng trôi trong đầu anh như một mảnh gỗ mục trên mặt hồ vậy. Anh tự bảo mình sẽ không làm gì... Rốt cục anh nghĩ chẳng thềm chờ cái “con đĩ” ấy! Rằng anh đang đói bụng, rằng anh sẽ mở tivi xem. Anh đi nấu cơm, đôi mắt mơ mộng nhìn ra góc vườn đã từng hấp dẫn cả hai người khi họ quyết định tạo căn hộ này, sáu năm về trước. Anh vừa ăn cơm vừa xem một chuyện phim trong đó một cô gái tự đề cho người ta cưỡng hiếp mình, xong rồi trả thù. Anh xem câu chuyện tiếp diễn sau đó, chẳng hiểu sao mình đã phải lâm vào hoàn cảnh này. Anh định thần lại và thấy mình đang gọi điện cho mẹ Cathy để được nghe bà ta hững hờ đáp lại rằng bà chẳng biết gì về cái chuyện hiện giờ Cathy đang ở đâu... rằng vợ chồng sống với nhau thì cũng giống như chuyện đi cắm trại vậy, không nên ngạc nhiên khi có những điều phiền toái xảy ra. Bob chẳng hiểu bà ta muốn nói gì qua câu ấy, cuối cùng anh ta đành đi nằm.

Đang đêm anh thức dậy, thấy miệng đắng như ngậm cát. Vừa uống hớp nước

thì thấy qua song cửa sổ nhà bếp hình như có một khối gì khá to ở một góc vườn. Trời khuya, đầu nặng như đeo hàng tấn đá, anh bèn trở lại giường, không quan tâm đến nữa. Chỉ sáng hôm sau, khi anh lục trong tủ tìm một mẩu bánh mì để ăn đi làm, anh mới thấy chuyện gì đã xảy ra: nằm nghiêng và choán gần hết một góc vườn, cổ ngoẻo lại một cách kỳ quái, ba chân đuôi dài còn chân thứ tư thì quắp vào bụng trông giống hình thù của một con hươu cao cổ nằm chết. Bob nhổ miếng bánh mì đang nhai dở và bước ra đám cỏ ẩm ướt, chân không kịp xỏ giày. Không nghi ngờ gì nữa, đúng là một con hươu cao cổ lông vàng đốm trắng (anh sờ đầu ngón tay vào nó, thấy nó xù xì một cách ròn rợn). Và nó đã chết thật: đôi mắt trắng đục nhìn trời mai, cái lưỡi dài ngoẵng lè ra như một quệt nước bọt khỏi cái môi xám xịt của con vật. Anh nhìn xung quanh một cách đờ đẫn như để tìm hiểu con hươu kia từ đâu đến, nhưng chẳng tìm ra dấu vết gì. Vẫn đi chân không trên cỏ ướt, anh bắt đầu thấy lạnh và vội trở vào nhà. Vừa thay áo quần để đi làm, anh vừa tự hỏi phải xử lý thế nào đối với con hươu cao cổ chết trong vườn nhà anh, và trước cả khi anh nhận ra thì anh đã đặt mình trong một trạng thái tinh thần mà anh ghét nhất trần gian: trạng thái một anh chàng tội nghiệp chỉ biết than thân trách phận.

Tối chỗ làm việc, anh đứng rất lâu nhìn bản thảo bức thư gửi cho một cửa hàng văn phòng phẩm, rồi bỗng cao hứng gọi điện thoại cho một cô bạn thân nhất của Cathy. Cô ta chẳng hề biết mô tê gì. Không được tin gì; cô ta tuyên bố rằng “rốt cuộc cô ta chẳng ngạc nhiên tí nào”, rằng “nếu anh ta có được một chút xíu nỗ lực nào thì sự việc đã xảy ra theo cách khác, rằng giờ đây chắc chắn là cô ta đã bỏ anh mà đi rồi vì không còn chịu nổi anh nữa”. Bob úp mặt vào lòng bàn tay, ngồi như vậy cho đến tối.

Trở về nhà, anh nhăn mặt nhận thấy con hươu cao cổ vẫn còn sờ sờ ra đó và

một mùi hôi thối của thú vật xông lên lan vào đến tận buồng anh nằm. Đoàn phải tự giải quyết lấy tình thế. Cathy trước đây vẫn chê anh không biết xử lý những tình huống tế nhị, nhưng lần này nhất định anh sẽ giải quyết được.

Anh bắt đầu bằng cú điện thoại báo cảnh sát. Cô tổng đài trả lời với cái giọng cau có rằng cô thấy cảnh sát chẳng có can hệ gì trong câu chuyện vớ vẩn này cả. Rằng nếu con hươu cao cổ không tìm cách trộm cắp gì, không tấn công gì anh, không có hành vi sờ mó gì đến thân thể anh thì cái xác của nó chỉ là cái xác của một con vật chứ không phải của một kẻ đáng tình nghi và do đó anh ta hãy xoay xở lấy. Lính cứu hỏa, lính thập tự xanh, bộ phận “tai họa thiên nhiên” của dịch vụ bảo vệ dân sự lần lượt điều hành kẻ trước người sau với cái mà Bob nghĩ là một “tám vãi đẹp dẹt lên những lời bào chữa cho con đĩ” mà thôi.

Anh ta lại thử gọi điện thoại cho mẹ Cathy, bà ta trả lời rằng “có nhận được tin tức”, rằng “con gái bà đã quá mệt mỏi vì phải sống với một gã đàn ông suốt ngày ngồi bên cạnh bảng số điện thoại”, rằng “một người đã bà còn trẻ tuổi có quyền được dựa vào một người đàn ông chứ không phải lúc nào cũng phải ôm lấy mọi việc vào mình”.

Bob phàn vì mùi hôi thối của con hươu cao cổ, phàn vì quá tự mình làm khổ mình nên không ngủ được. Hôm sau, mùi hôi thối càng tồi tệ hơn nữa. Một nhóm bốn ông bà hàng xóm tới gõ cửa anh ta, yêu cầu cấp tốc giải quyết cái mùi hôi đã làm họ gần chết ngạt cả ba hôm nay rồi. Bob áp úng vài câu xin lỗi và điện thoại cho một cửa hàng bán sỉ, người ta giải thích cho anh rằng: “Với hiệp ước Maastricht và những thoả thuận nền tảng của nhóm DG6, việc buôn bán thịt các loại động vật ngoại lai phải chịu sự kiểm soát khắt khe và rằng tình hình tốt hơn trước khi chưa có Uruguay Round”. Bob ngắt máy. Anh buồn khóc, anh nhìn mình trong gương và thấy cái đầu của mình gầy xo, còm cõi đáng thương. Rồi tiếng điện thoại reo: đó là Cathy. Cathy, với

cái giọng vịt bầu, Cathy hỏi: “Anh nghĩ gì về tất cả những gì cô ta đã nói với anh?”. Chả hiểu cô ta muốn nói gì, anh đáp: “Anh có suy nghĩ”. “Rồi sao?” - cô ta hỏi tiếp. Anh trả lời lơ lửng: “Tôi sắp sửa thay đổi, tôi sẽ cố gắng”. Tiếp đó là im lặng, một sự im lặng khiến anh tự bảo mình rằng bây giờ đến lượt Cathy suy nghĩ. Đoạn với một giọng đầy bí ẩn, cô ta nói lời chào tạm biệt. Bob bỗng thấy lạnh người. Câu chào tạm biệt đầy bí ẩn ấy có ý nói rằng cô ta có thể lại nhảy sổ ra bất cứ lúc nào. Không thể có sự lựa chọn nào nữa. Anh hút hơi gọi điện thoại đến chỗ làm báo, rằng anh đang bị cúm và không thể tới nơi làm việc được. Anh lấy nước đá xoa lên mặt và đứng trước cửa sổ trầm tư. Trời đã mưa, từ góc mái nhà nước giọt xuống, con hươu cao cổ đã chuyển sang màu xám xịt. Có cái gì như một sự thần ứng xuất hiện trong đầu óc anh. Anh lại cầm điện thoại lên, và gọi Darek Grouchovsky, tức anh chàng công nhân (áo đen) - người Ba Lan đã sơn lại căn nhà cho anh năm ngoái. Bob giải thích cho hắn chuyện gì đã xảy ra. Darek nhận xét “chẳng có vấn đề gì“, và cho biết hắn sẽ có mặt ngay cùng với cậu em họ của hắn cùng với dụng cụ làm việc.

Trong lúc chờ đợi anh thợ tới, Bob gom tất cả những tờ báo cũ tìm được, rồi chạy đi mua cuộn túi đựng rác màu đen và chắc. Lúc anh trở về đã thấy Darek đứng trước cổng và cậu em họ của hắn vừa quét dọn xong cái thùng chiếc xe Opel của họ. Anh mời họ vào rồi dẫn họ tới góc vườn. Họ quan sát con vật chết với cặp mắt chán chường. Cuối cùng Darek tuyên bố: “Có một chiếc xe hốt rác... ừm, một chiếc xe hốt rác là nhanh gọn nhất“. Bob cũng có ý kiến như vậy.

Ba người đều ngạc nhiên trước cái khối lượng chất lỏng kinh khủng đủ loại rỉ ra từ lục phủ ngũ tạng và xương xẩu của con vật: sao mà nhiều thế! Cái mùi hôi thối cũng làm họ ngạc nhiên: con hươu cao cổ giống như một cái túi nhựa đựng thực phẩm đầy kín bao nhiêu ngày, nay đột nhiên bị mở nắp ra

một cách đại dột. Bob vào phòng tắm tìm mấy cái khăn lau để họ trùm che mặt rồi trở lại góc vườn, bì bõm lội trong thứ bùn hung hung đỏ đỏ đang đầy dụa trên mặt đất thấm máu. Mấy chiếc khăn có mùi thơm lá vằng, nên cũng đỡ thôi được chút ít.

Darek toàn thân dính máu từ đầu đến chân, với cái điệu bộ một ông thần điên xuống trừng phạt loài người. Cạnh anh ta, chú em họ lặng lẽ xúc đồ đầy mấy cái túi rác, chất thành một đống màu xám to tướng trước cửa ra vào. Sau hai giờ làm việc cật lực, Darek tuyên bố phải nghỉ tay “uống một quán” trước đã. Bob lấy từ trong tủ lạnh ra ba lon bia, đôi chân anh ta đầy nhót dính chặt xuống mặt đất, đôi tay cũng vậy, gây cho anh một cảm giác rờn rợn khó chịu, nhưng cũng cứ phải chịu đựng thôi, nếu anh muốn tống khứ cái con hươu cao cổ chết tiệt này ra khỏi vườn.

Giữa lúc anh mang bia tới cho hai người đang ngồi nghỉ ở phòng khách thì Cathy xuất hiện. Cô ta nhìn cả ba người, nhìn chân tay, quần áo của họ bê bết máu và chắc chắn là ngửi thấy mùi hôi thối của thịt rửa trộn mùi nước mồ hôi mặn nơi người họ. Cô ta nhìn những tờ báo cũ của Bob trải ra giữa đất, nhìn thấy cửa đằng sau đang chất một đống các thùng rác. Bob mỉm cười với cô ta. Anh cảm thấy có chiều dễ chịu hơn, rằng mình đã tự mình bao quát được mọi việc, rằng mình đã là một gã đàn ông có thể tin cậy được. Cathy mở miệng định nói điều gì, nhưng rốt cục chỉ thốt ra được một tiếng thở dài náo nức. Cô ta cúi xuống nhặt cái túi du lịch mà cô đã đặt xuống đất lúc vào, rồi rời khỏi căn nhà.

Bob không còn gặp lại cô ta nữa. Về sau anh kết luận, qua cuộc chia tay này, rằng chắc là có những lúc cô ta bị loạn trí; có những sự đổ vỡ, chệch choạc trong tính cách của Cathy. Về sau nữa, anh mở rộng câu kết luận của anh và khẳng định một cách khái quát rằng “đàn bà là những con điên trầm lặng”.

2003

Hoàng Hữu Đản dịch

Nguyên bản tiếng Pháp: La Girafe